

Số: 78/2024/QĐST-HNGĐ

Văn Giang, ngày 25 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 80/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2024 giữa:

\* Nguyên đơn: Anh Trần Văn H, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên

\* Bị đơn: Chị Phạm Thị Hồng V, sinh năm: 1996

Địa chỉ: Thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (con chung của anh H và chị V):  
Cháu Trần Phạm Quang M, sinh ngày: 09/02/2021

Người đại diện theo pháp luật cho cháu M: Anh Trần Văn H - Bố đẻ; Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên, chị Phạm Thị Hồng V - Mẹ đẻ; Địa chỉ: Thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Trần Văn H và chị Phạm Thị Hồng V

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*Về quan hệ hôn nhân:* Anh Trần Văn H và chị Phạm Thị Hồng V thuận tình ly hôn.

*Về con chung:* Anh Trần Văn H và chị Phạm Thị Hồng V đều xác nhận anh, chị có 01 con chung là cháu Trần Phạm Quang M, sinh ngày: 09/02/2021.

Anh H và chị V thỏa thuận giao cháu Trần Phạm Quang M cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục đến khi cháu thành niên (đủ 18 tuổi). Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đ/tháng (hai triệu đồng một tháng). Thời hạn cấp dưỡng nuôi con chung kể từ 01/8/2024 cho đến khi cháu M thành niên (đủ 18 tuổi). Phương thức cấp dưỡng: Định kỳ, vào ngày 05 hàng tháng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

*Về tài sản chung, công nợ, đất nông nghiệp, công sức:* Anh Trần Văn H và chị Phạm Thị Hồng V đều xác nhận anh, chị không có gì chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về án phí:* Anh Trần Văn H tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí dân sự về cấp dưỡng. Tổng số tiền án phí anh H phải nộp là 300.000đ. Đối trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002906 ngày 28/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang, anh H đã nộp đủ án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Văn Giang;
- THADS huyện Văn Giang;
- UBND xã V
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Miện**